Ngày soạn: 4/4/2025 Họ và tên giáo viên: Trần Thị Thu Hiền

 Tổ chuyên môn: KHTN-CN

**TÊN BÀI DẠY - BÀI 15: NUÔI CÁ AO**

Môn: Công nghệ; Lớp : 7

Thời gian thực hiện: 02 tiết (tiết 31,32)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

Sau khi học xong học sinh cần nắm được:

- Biết được kĩ thuật chuẩn bị ao nuôi cá và chuẩn bị cá giống.

- Hiểu được kĩ thuật chăm sóc, phòng, trị bệnh và thu hoạch cá trong ao nuôi.

-Xác định được nhiệt độ và độ trong của nước trong ao nuôi

**2. Về năng lực**

***2.1. Năng lực công nghệ***

- [Trình bày được kĩ thuật chuẩn bị ao nuôi cá và chuẩn bị cá giống.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)

- Trình bày được kĩ thuật chăm sóc, phòng, trị bệnh và thu hoạch cá trong ao nuôi.

- Đo được nhiệt độ và độ trong nước ao nuôi.

***2.2. Năng lực chung***

- Phát triển năng lực tự học, sáng tạo; Năng lực giao tiếp; Năng lực hợp tác; Năng lực phân tích, tổng hợp thông tin.

- Năng lực giải quyết vấn đề: HS thảo luận, thống nhất ý kiến, tổng hợp kiến thức giải quyết nhiệm vụ.

**3. Về phẩm chất**

- Có ý thức đàm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong thực hành.

- Nhận thức được việc nuôi cá cần phải đàm bào an toàn vệ sinh thực phẩm và bảo vệ [môi trường sống.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- GV: [Sưu tẫm tranh ảnh, tài liệu, video về công tác chuẩn bị ao nuôi, chuẩn bị cá giống, hình](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) ảnh một số loài cá nuôi phổ biến ở địa phương, công tác chăm sóc, quản lí cá sau khi thả, các [loại thức ăn nuôi cá ở địa phương, hình ảnh một số cá bệnh, cách thu hoạch cá.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)

2. Chuẩn bị của học sinh

- [GV cho HS chuẩn bị nhiệt kế, đĩa Secchi, bình chứa nước.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)

- HS: [Đọc trước bài học trong SGK, tìm kiếm và đọc trước tài liệu có liên quan đến nội](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) dung bài học.

[Chuẩn bị các dụng cụ, trang thiết bị, mâu vật thực hành theo hướng dân của GV.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề/ Nhiệm vụ học tập/ Mở đầu (5 phút)**

**a. Mục tiêu:** HS tái hiện được những hiểu biết về ao nuôi, loài cá nuôi, đồng thời gợi mở những vấn đế mới về ao nuôi hiện đại, tuần hoàn, điều khiển tự động, kết nối công nghệ thông tin trong nuôi cá ao nhằm kích thích sự hứng thú, mong muốn tìm hiếu của HS, để tạo phấn khích cho các hoạt động tiếp theo.

**b. Nội dung** : Học sinh trả lời câu hỏi và thực hiện nhiệm vụ học tập

c. **Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

d. **Tổ chức thực hiện:**

**\* Giao nhiệm vụ học tập**

* Thông qua câu chuyện truyền thuyết về vết chân ngựa của Thánh Gióng đi đánh giặc Ân đề dẫn dắt HS về sự tích hình thành ao, hay việc đào đất đắp nền nhà, đắp đê, đắp bờ để [hình thành ao nuôi cá ngày nay.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)
* Một sổ câu hỏi gợi ý:

[Câu 1. Truyền thuyết kể rằng dấu vết chân ngựa của ông Thánh Gióng chạy đến đâu sau](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) [này ở đó hình thành hồ ao nuôi cá. Theo các em có đúng không?](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)

Câu 2. Theo các em ao nuôi cá được hình thành như thế nào?

[Câu 3. Những loài cá nào được nuôi trong ao?](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)

* [GV có thể cho HS quan sát tranh ảnh, video về một số ao nuôi cá hiện đại để kích](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) thích HS mong muốn tìm hiểu bài học mới.

**\*Thực hiện nhiệm vụ** -

 HS: Suy nghĩ trả lời.

C1: đó chỉ là câu chuyện truyền thuyết chứ không phải thực tế.

C2: Ao nuôi cá do con người tự tạo ra.

C3: Cá trắm, chép, rô phi...

**\*Báo cáo, thảo luận**

- Hs trình bày miệng

**-**  GV gọi ngẫu nhiên 1 học sinh trả lời, các em khác bổ sung (nếu có)

**\* Kết luận, nhận định**

- Hs nhận xét, bổ sung

GV đánh giá cho điểm.

GV nhận xét và dẫn dắt vào bài: Ao nuôi cá cần chuẩn bị như thế nào? Khi nuôi cá trong ao cần chú ý những vấn đề gì? Ta cùng theo dõi nội dung bài hôm nay.

**2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới (Dự kiến thời gian 70 phút)**

**\*Hoạt động 2.1.Tìm hiểu cách chuẩn bị ao nuôi và cá giống( 20’)**

**Hoạt động 2.1.1: Tìm hiểu cách chuẩn bị ao nuôi ( 10’)**

**a.** **Mục tiêu:**

[HS hiểu được cách thức chuẩn bị ao nuôi cá](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/), tuỳ theo từng loại ao: [ao đất, ao xây, hay ao lót bạt, ao mới hay ao đã nuôi cá.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)

**b. Nội dung:** HS đọc SGK, quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi kĩ thuật chuẩn bị ao nuôi cá

C1: Bạn nào có thể cho cả lớp biết ý nghĩa của công tác chuẩn bị ao nuôi?

C2:Ao nuôi cần chuẩn bị như thế nào ?

C3: Đọc nội dung mục I.1 và sắp xếp các bước trong quy trình chuẩn bị ao nuôi cá theo gợi ý sau: tát cạn ao, hút bùn và làm vệ sinh ao, phơi đáy ao, bắt sạch cá còn sót lại, lấy nước mới vào ao, rắc vôi khử trùng ao.

**c .Sản phẩm:** Câu trả lời của HS :

C1: chuẩn bị môi trường tốt cho sự phát triển của cá giống, hỗ trợ nâng cao năng suất nuôi cá.

C2: Ao nuôi cá cần chuẩn bị trước mỗi lứa nuôi: tháo cạn hoặc bơm cạn nước; vệ sinh đáy ao, xung quanh ao và phơi ao; hút bớt lớp bùn (với ao đất có lớp bùn dày dưới đáy).

C3: Tát cạn ao → Bắt sạch cá còn sót lại → Hút bùn và làm vệ sinh ao → Rắc vôi khử trùng ao → Phơi đáy ao → Lấy nước mới vào ao.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* Giao nhiệm vụ học tập*:***

Yêu cầu HS quan sát H15.1 trong SGK và hoạt động nhóm 4’ trả lời các câu hỏi liên quan đến chuẩn bị ao nuôi cá. GV có thề đặt câu hỏi:

C1: Bạn nào có thể cho cả lớp biết ý nghĩa của công tác chuẩn bị ao nuôi?

- GV cho HS quan sát tranh ảnh, video về các loại ao nuôi, sau đó hỏi HS về cách chuẩn bị từng loại ao.

- GV yêu cẩu HS liên hệ với thực tiễn cuộc sống đế tìm hiểu thêm về các loại ao nuôi cá hiện có ở địa phương. GV yêu cầu HS hoàn thành nhiệm vụ trong hộp Khám phá.

**\*Thực hiện nhiệm vụ:**

**-**HS thảo luận nhóm, quan sát hình ,liên hệ thực tế và thực hiện nhiệm vụ

GV yêu cầu liên hệ: các em cho biết gia đình và địa phương ta thường nuôi cá trong các loại ao nào? Việc rắc bột vệ sinh đáy ao có tác dụng gì? (giảm phèn; diệt trừ mầm bệnh, vi khuẩn có hại; tạo nguồn thức ăn cho tôm cá)

**\* Báo cáo, thảo luận:**

- Đại diện nhóm trả lời , các nhóm khác nhận xét bổ sung .

**\* Kết luận, nhận định**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

 -HS ghi bài

 ***I. CHUẨN BỊ AO NUÔI VÀ CÁ GIỐNG***

 ***1. Chuẩn bị ao nuôi***

 - *Quy trình chuẩn bị ao nuôi cá:*

*Tát cạn ao → Bắt sạch cá còn sót lại → Hút bùn và làm vệ sinh ao → Rắc vôi khử trùng ao → Phơi đáy ao → Lấy nước mới vào ao.*

 *- Một số loại ao nuôi cá phổ biến: Ao đất, ao xây, ao lót bạt, ao nổi, kẻ bờ.*

**Hoạt động 2.1.2:Tìm hiểu công tác chuẩn bị cá giống*(* 10’)**

**a)Mục tiêu** :

–Trình bày được cách chuẩn bị cá giống .

**b)** **Nội dung:** HS đọc SGK, quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi công tác chuẩn bị cá giống

Em hãy nêu tóm tắt kĩ thuật chuẩn bị cá giống ?

**c) Sản phẩm:** HS trả lời được cách chuẩn bị cá giống:

Kĩ thuật chuẩn bị cá giống:

- Yêu cầu cá giống:

+ Đồng đều

+ Khỏe mạnh

+ Không mang mầm bệnh

+ Màu sắc tươi sáng

+ Phản ứng nhanh nhẹn

+ Kích cỡ phù hợp

- Vận chuyển cá giống: thời gian vận chuyển:

+ Buổi sáng

+ Buổi chiều mát

+ Ban đêm

- Thả cá giống:

+ Thả từ từ, nhẹ nhàng

+ Thao tác nhanh

+ Tránh sây sát

**d) Tổ chức thực hiện:**

**\* Giao nhiệm vụ học tập*:***

- GV yêu cầu HS đọc mục 1.2, kết hợp quan sát Hình 15.2 trong SGK để hoàn thành nhiệm vụ trong hộp Khám phá.

- GV đưa ra câu hỏi cho HS thảo luận và kể được các loài thuỷ sản hiện đang nuôi ở địa phương.

- GV có thể mở rộng kiến thức cho HS bằng cách hỏi về: Loài cá nào ăn nổi, loài cá nào ăn chìm? Loài nào là loài cá dữ, loài nào là cá hiến?

**\*Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS: Làm việc cá nhân sau đó thảo luận thống nhất câu trả lời trong nhóm:

- GV: Quan sát, hỗ trợ các nhóm làm việc tích cực.

**\*Báo cáo thảo luận:**

- Đại diện nhóm hs trình bày kết quả thảo luận nhóm.

**\* Kết luận, nhận định**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

***2. Chuẩn bị cá giống***

*- Kĩ thuật chuẩn bị cá giống: chọn cá giống, vận chuyển cá giống, thả cá giống.*

**\* Hoạt động 2.2.** **Tìm hiểu công tác chăm sóc, phòng trị bệnh cho cá** **(15’)**

**a) Mục tiêu:** Trình bày được kĩ thuật chăm sóc, phòng trị bệnh cho cá.

**b)** **Nội dung:**

C1: Tại sao khi nuôi cá lại phải quan tâm đến kích cỡ viên thức ăn, hàm lượng protein và lượng thức ăn?

C2:Màu nước ao nào là màu nước tốt cho ao nuôi? Lượng thức ăn cho cá có liên quan như thế nào đến chất lượng môi trường nước? Tại sao lại phài thường xuyên vệ sinh ao nuôi cá? Những thiết bị nào có thể cung cấp oxygen cho cá trong ao nuôi? Hằng ngày phải quan sát ao nuôi cá để làm gì?

C3: Quan sát Hình 15.6, hãy chỉ ra những điểm bất thường của cá ?

**c) Sản phẩm:**

C1-Câu Khám phá: Cần phải giảm lượng thức ăn cho cá vào ngày thời tiết xấu hoặc khi nước ao bị bẩn vì khi đó cá dễ trở nên kém ăn, cần phải giảm lượng thức ăn để không làm thức ăn bị thừa gây ô nhiễm môi trường nước.

C2: Màu nước và độ trong phù hợp cho ao nuôi cá nước ngọt, ao nuôi tôm nước mặn:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Loại ao** | **Màu nước** | **Độ trong** |
| Ao nuôi cá nước ngọt | Màu xanh lục nhạt | Từ 20 đến 30 cm |
| Ao nuôi tôm nước mặn | Màu vàng nâu | Từ 30 đến 45 cm |

Phải kiểm tra ao nuôi thường xuyên trong quá trình nuôi tôm, cá để kịp thời phát hiện những bất thường để xử lí.Những thiết bị nào có thể cung cấp oxygen cho cá trong ao nuôi:máy phun mưa, máy quạt nước ...

C3:Những điểm bất thường của cá trong Hình 15.6 như:

- Hình a: cá chép bị tuột vảy, xuất huyết

- Hình b: cá mè bị đốm đỏ

- Hình c: cá rô phi bị chướng bụng

- Hình d: cá trắm cỏ bị loét đỏ mắt.

**d) Tổ chức thực hiện**

**\* Giao nhiệm vụ học tập*:***

[GV hướng dẫn HS đọc nội dung trong mục II. 1, kết hợp quan sát Hình 15.3 trong](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) SGK và nêu các câu hỏi liên quan đến kĩ thuật chăm sóc cá ao.

C1: Tại sao khi nuôi cá lại phải quan tâm đến kích cỡ viên thức ăn, hàm lượng protein và lượng thức ăn?

- GV hưởng dẫn HS đọc và thực hiện nhiệm vụ trong hộp Khám phá.

-HS: Lắng nghe câu hỏi

- Tiếp theo, GV cho HS đọc nội dung mục 11.2» kết hợp quan sát Hình 15.4 và Hình 15.5 trong SGK để trả lời các câu hỏi 2

C3: Quan sát Hình 15.6, hãy chỉ ra những điểm bất thường của cá ?

**\*Thực hiện nhiệm vụ:**

-HS: Làm việc cá nhân trả lời câu hỏi:

**\* Báo cáo, thảo luận**

- Hs trình bày nhanh

 - HS khác nhận xét kết quả trả lời của các bạn

**\* Kết luận, nhận định**

 GV nhận xét, cho hs ghi.

 ***II. CHĂM SÓC VÀ PHÒNG TRỊ BỆNH CHO CÁ***

***1. Thức ăn và cho cá ăn***

*- Khi mới thả cá: Thức ăn viên nổi hàm lượng protein từ 30% - 35%, cỡ 1-2mm.*

*- Khi cá lớn: Thức ăn viên nổi hàm lượng protein 28-30%, cỡ 3-4mm.*

*- Hàng ngày cho ăn 2 lần: 8-9h sáng và 3-4h chiều.*

*- Lượng Thức ăn /lần ăn chiếm 3-5% khối lượng cá trong ao.*

***2. Quản lý chất lượng nước ao nuôi cá***

*- Bổ sung nước sạch, sử dụng chế phẩm vi sinh làm sạch nước, định kì cắt cỏ, vệ sinh quanh ao,...*

***3. Phòng, trị bệnh cho cá***

*- Cần theo dõi thường xuyên để phát hiện xử lí kịp thời.*

***\*GV hướng dẫn HS Tích hợp GDBVMT :***

– Khi chăm sóc cá phải chú ý về thời gian và cách thức cho cá ăn để tránh làm ô nhiễm môi trường, dễ phát sinh bệnh cho cá.

- Thấy được thuỷ sản là một mắt xích trong mô hình VAC, RVAC (sử dụng chất thải của chăn nuôi, sản phẩm phụ của trồng trọt; cung cấp nguyên liệu cho chăn nuôi, nước tưới và bùn ao cho trồng trọt).

Hạn chế được sự nhiễm bẩn của môi trường (ăn mùn hữu cơ, ấu trùng muỗi …..), là một mắt xích trong chu trình chuyển hoá vật chất và năng lượng hoàn chỉnh trong hệ sinh thái ao hồ

**Hoạt động 2.3: Tìm hiểu cách thu hoạch cá (15’)**

**a) Mục tiêu:**

-Biết được các hình thức thu hoạch cá trong ao, thời điểm thu hoạch nhiều khi còn phụ thuộc vào thị trường tiêu thụ, thu hoạch có hai hình thức là thu tia và thu toàn bộ.

**b)** **Nội dung:** :

C1:Tại sao không nên thu cá còn nhỏ, mà chỉ thu cá lớn trong cách thu tỉa? Hai cách thu hoạch cá có ưu điểm và hạn chế gì?

C2: Theo em, hình thức “thu tỉa” được áp dụng trong trường hợp nào và có ý nghĩa như thế nào?

**c) Sản phẩm**:

C1:

 Phương pháp thu tỉa :

- Ưu điểm: Làm tăng năng suất cá nuôi lên 20%, cung cấp thực phẩm tươi sống thường xuyên.

- Nhược điểm: Các cá thể không cùng lứa tuổi nên khó chăm sóc, cải tạo, tu bổ ao.

\* Phương pháp thu hoạch toàn bộ:

- Ưu điểm: Sản phẩm tập trung, chi phí đánh bắt không lớn.

- Nhược điểm: Năng suât của tôm cá bị hạn chế, tốn nhiều giống.

**C2:**  Tiến hành thu tỉa cá khi: cá lớn, mặt độ cá nuôi dày

- Ý nghĩa của việc thu tỉa cá: giảm mật độ đàn cá nuôi trong ao bằng cách lọc con to đem bán, con nhỏ nuôi thêm.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**\* GV giao nhiệm vụ học tập:**

- GV đưa ra câu hỏi cho HS thảo luận: Tại sao không nên thu cá còn nhỏ, mà chỉ thu cá lớn trong cách thu tỉa? Hai cách thu hoạch cá có ưu điểm và hạn chế gì?

-HS: Lắng nghe câu hỏi sau đó GV đặt câu hỏi số 2 ở mục nội dung .

**\*Thực hiện nhiệm vụ:**

-HS: Làm việc cá nhân trả lời câu hỏi:

Dự kiến trả lời:

**\* Báo cáo, thảo luận:**

- GV gọi HS trả lời.

- HS khác nhận xét kết quả trả lời của các bạn.

**\* Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét, chốt kiến thức phần III cho hs ghi

 ***III. THU HOẠCH CÁ NUÔI TRONG AO***

*- Thu tỉa: Áp dụng khi cá lớn, mật độ cá nuôi dày, có thể đánh bắt bớt những con đạt kích cỡ thương phẩm nhằm giảm mật độ đàn cá nuôi trong ao bằng hình thức kéo lưới, lọc con to đem bán trước, con nhỏ để nuôi thêm.*

*- Thu toàn bộ: Áp dụng khi đa số cá nuôi trong ao đạt kích cỡ thương phẩm  thi tiến hành bơm, tháo cạn bớt 1/3 lượng nước, dùng lưới kéo từ 2 đến 3 mẻ lưới vào các thời điểm mát trong ngày, sau đó tát cạn và bắt sạch cá.*

***\*Hoạt động2. 4: Thực hành đo nhiệt độ và độ trong của nước (20’)***

**a.Mục tiêu:** Đo được nhiệt độ và độ trong của nước; nâng cao ý thức đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

**b.Nội dung:** Hđ nhóm, thực hiện đo nhiệt độ và độ trong của nước .

**c.Sản phẩm học tập:**

- Nguyên vật liệu, dụng cụ cần thiết cho thực hành đo nhiệt độ và độ trong của nước nuôi cá ao (SGK).

- Bảng ghi nhiệt độ và độ trong của nước mà HS đo được khi thực hành.

**d. Tổ chức thực hiện**

**\* Giao nhiệm vụ học tập*:***

- Chuẩn bị nguyên vật liệu và dụng cụ: GV hướng dẫn và kiểm tra các nhóm HS chuẩn bị; phổ biến nội quy thực hành và nhấn mạnh những vấn đề cần lưu ý trước, trong và sau quá trình thực hành.

**\*Thực hiện nhiệm vụ:**

- GV hướng dẫn và thao tác mẫu từng bước trong quy trình thực hành đo nhiệt độ và đo độ trong của nước ao nuôi cá cho HS quan sát. Có thể sử dụng video cho HS xem thay cho sự hướng dẫn và thao tác mẫu của GV.

- HS tiến hành thực hành theo nhóm theo đúng quy trình trong SGK và sự hướng dẫn của GV.

 **\* Báo cáo, thảo luận:**

- Ghi kết quả thực hành vào phiếu và báo cáo kết quả thực hành với GV.

-Thu dọn dụng cụ và vệ sinh sạch sẽ sau khi thực hành

**\* Kết luận, nhận định:**

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

***IV. Đo nhiệt độ và độ trong của nước ao nuôi***





*Hình 15.9. Đo độ trong của nước*

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (10’)**

**a. Mục tiêu** : củng cố kiến thức về nuôi cá ao.

**b. Nội dung**: Trả lời câu hỏi :

câu 1:Trình bày các bước trong quy trình kĩ thuật nuôi cá trong ao ?>

Câu 2: Nêu những điều cần chú ý trong quy trình chăm sóc, thu hoạch cá trong ao.

**c. Sản phẩm học tập**: Câu trả lời của HS:

Câu 1.Các bước trong quy trình kĩ thuật nuôi cá trong ao:

- Chuẩn bị ao nuôi và cá giống

- Chăm sóc và phòng, trị bệnh cho cá

- Thu hoạch cá nuôi trong ao

Câu 2: Những điều cần chú ý trong quy trình chăm sóc cá trong ao:1. Thức ăn và cho cá ăn

- Khi mới thả, sử dụng thức ăn viên nổi có:

+ Hàm lượng protein: 30% - 35%

+ Kích cỡ: 1 – 2mm

- Khi cá lớn, sử dụng thức ăn viên nổi có:

+ Hàm lượng protein: 28% - 30%

+ Kích cỡ: 3 – 4mm

- Thời gian cho ăn:

+ Lần 1: 8 – 9 giờ sáng

+ Lần 2: 3 – 4 giờ chiều

- Lượng thức ăn : 3% - 5% khối lượng cá trong ao.

- Cách cho ăn:

+ Dùng tay

+ Dùng máy

2. Quản lí chất lượng nước ao nuôi cá

- Định kì hàng tuần bổ sung nước sạch hoặc thay nước.

- Trường hợp khó thay nước, sử dụng chế phẩm sinh học làm sạch nước.

- Đối với ao đất: cắt cỏ, vệ sinh ao, hạn chế che phủ, giữ nước ao màu xanh nõn chuối.

- Cung cấp oxygen bằng máy bơm, máy phun mưa, quạt nước, …

\* Những điều cần chú ý trong quy trình thu hoạch cá trong ao:

- Thu tỉa: Kéo lưới, lọc con to đem bán, con nhỏ nuôi thêm

- Thu toàn bộ: kéo lưới từ 2 đến 3 mẻ, sau đó tát cạn và bắt sạch cá.

**d. Tổ chức thực hiện**

 **\* Giao nhiệm vụ học tập*:***

-GV yêu cầu cá nhân học sinh trả lời 2 câu hỏi phần luyện tập

**\*Thực hiện nhiệm vụ:**

-HS: Làm việc cá nhân hệ thống lại kiến thức:

 **\* Báo cáo, thảo luận:**

- Hs trình bày , HS khác nhận xét, bổ sung.

 **\* Kết luận, nhận định:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (5’)**

**a.Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức đã được học vào thực tiễn ở địa phương: Kể được tên một số hệ thống nuôi thuỷ sản khác, loài nuôi có giá trị kinh tế ở địa phương. Các hình thức thu hoạch cá và khi nào thì áp dụng hình thức thu hoạch đó.

**b.Nội dung**: Hđ cặp đôi tìm hiểu nội dung kiến thức để vận dụng thực tiễn .

**c. Sản phẩm học tập**: HS ghi ra được các loài thuỷ sản nuôi có giá trị kinh tế cao tại địa phương; hệ thống nuôi khác; hình thức thu hoạch cá

**d. Tổ chức thực hiện**

***\*Chuyển giao nhiệm vụ***

GV đưa ra bài tập : Em hãy cho biết có bao nhiêu hình thức thu hoạch cá nuôi trong ao. Khi nào thì áp dụng từng hình thức thu hoạch đó?

**\*Thực hiện nhiệm vụ:**

-HS sử dụng SGK, kiến thức đã học, hiểu biết thực tế, liên hệ bản thân, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi. Giờ sau nộp GV

 **\* Báo cáo, thảo luận:**

-HS trình bày ý kiến thảo luận.

 **\* Kết luận, nhận định:**

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

- Gv: hướng dẫn, giao nhiệm vụ về nhà cho hs

- Về nhà học bài và trả lời toàn bộ câu hỏi SGK

- Đọc và xem trước bài 16 SGK: Thực hành lập kế hoạch nuôi cá cảnh.

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG** | **GIÁO VIÊN BỘ MÔN** |
|  |  |